

CHỦ ĐỀ 10: CƠ THỂ (BODY)

Cánh tay



Arm

Lưng



Back

Bụng



Belly

Máu



Blood

Cơ thể



Body

Bộ phận cơ thể



Body part

Xương



Bone

Mông



Bottom

Não



Brain

Ngực, lồng ngực



Chest

Tai



Ear

Mắt



Eye



Khuôn mặt



Face

Ngón tay



Finger

Bàn chân



Foot

Tóc, mái tóc



Hair

Bàn tay



Hand

Đầu



Head

Trái tim



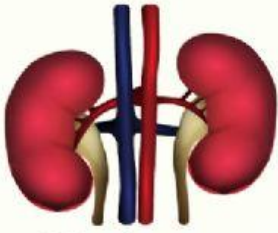
Heart

Nhút nhát



Hip

Thận



Kidney

Chân



Leg

Môi



Lip

Gan



Liver

Phổi



Lung

Miệng



Mouth

Cổ



Neck

Mũi



Nose

Bờ vai



Shoulder

Làn da



Skin

Dạ dày



Stomach

Đùi



Thigh

Ngón chân



Toe

Lưỡi



Tongue

Răng



Tooth

Eo, vòng eo



Waist